

Số: 137/CPNT2-KHTH

Nhon Trạch, ngày 21 tháng 02 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TPHCM

1. Tên Công ty : Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2
2. Mã chứng khoán : NT2
3. Địa chỉ trụ sở chính: Trung tâm Điện lực Dầu khí, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai.
4. Điện thoại : (0251) 2225.893 Fax: (0251) 2225.897
5. Người thực hiện CBTT: Nguyễn Ngọc Hải
6. Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ
- Nội dung thông tin công bố: Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 công bố thông tin Quyết định số 217/QĐ-TCT của Tổng cục thuế ngày 21/02/2020 về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế qua thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế như *đính kèm*.
7. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 vào ngày 21/02/2020 tại địa chỉ: <http://www.pvpnt2.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- BGD;
- Lưu VT; KHTH

Đính kèm:

- Quyết định số: 217/QĐ-TCT ngày 21/02/2020

Dấu

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT



Nguyễn Ngọc Hải
Nguyễn Ngọc Hải

Số: 217 /QĐ-TCT

Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế qua thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế; Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013;

Căn cứ Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí và hóa đơn; Nghị định số 49/2016/NĐ-CP ngày 27/5/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 109/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/08/2017 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 04 tháng 01 năm 2020 giữa Trưởng Đoàn thanh tra Tổng cục Thuế và đại diện Công ty Cổ phần Điện lực dầu khí Nhơn Trạch 2;

Căn cứ Kết luận thanh tra thuế số 08 /KL-TCT ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1976/QĐ-GQXP ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thuế về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Xét đề nghị của Trưởng đoàn Đoàn thanh tra theo Quyết định số 1632/QĐ-TCT ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Tổng Cục trưởng Tổng cục thuế, Vụ trưởng Vụ Quản lý thuế Doanh nghiệp lớn,

Tôi: Phi Vân Tuấn

Chức vụ: Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục Thuế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với:

1. Tên đơn vị: **Công ty Cổ phần Điện lực dầu khí Nhơn Trạch 2.**

Địa chỉ trụ sở chính: Ấp 3, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Mã số thuế: 3600897316.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600897316 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 20/06/2007, thay đổi lần thứ 12 vào ngày 31/5/2018.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Đức Nhân.

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp quy định tại Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế và Khoản 1 Điều 12 Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

3. Xử phạt vi phạm hành chính:

- Xử phạt vi phạm hành chính về thuế quy định tại: Khoản 2 Điều 10, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế; Khoản 2 Điều 12 Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

- Căn cứ xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn: Căn cứ quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 38 Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của

Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí và hóa đơn; Điểm a Khoản 3 Điều 11 Thông tư số 10/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Áp dụng các hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt hành chính:

+ Phạt tiền, mức phạt 20% tính trên số tiền thuế khai thiếu về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp: **2.739.661.260 đồng** (Bằng chữ: Hai tỷ, bảy trăm ba mươi chín triệu, sáu trăm sáu mươi một nghìn, hai trăm sáu mươi đồng).

+ Phạt tiền đối với hành vi lập hóa đơn không đúng thời điểm số tiền **6.000.000 đồng** (Sáu triệu đồng).

b) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu thuế số tiền: **13.698.306.299 đồng** (Bằng chữ: Mười ba tỷ, sáu trăm chín mươi tám triệu, ba trăm linh sáu nghìn, hai trăm chín mươi chín đồng), trong đó:

+ Truy thu thuế TNDN là: 4.195.696.426 đồng.

+ Truy thu thuế GTGT là: 6.665.534.906 đồng.

+ Truy thu thuế nhà thầu (TNDN) là: 2.837.074.967 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế số tiền: **1.444.618.535 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm bốn mươi bốn triệu, sáu trăm mười tám nghìn, năm trăm ba mươi lăm đồng), trong đó:

+ Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN là 72.753.376 đồng.

+ Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT là 950.884.244 đồng.

+ Tiền chậm nộp tiền thuế Nhà thầu (TNDN) là 420.980.915 đồng.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 14/1/2020. Công ty Cổ phần Điện lực dầu khí Nhơn Trạch 2 có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 14/1/2020 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu, tiền phạt vi phạm hành chính và tiền chậm nộp tiền thuế (nêu trên) vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

Tổng số tiền phạt vi phạm hành chính, tiền thuế truy thu, tiền chậm nộp tiền thuế là **17.888.586.094 đồng** (Bằng chữ: Mười bảy tỷ, tám trăm tám mươi tám triệu, năm trăm tám mươi sáu nghìn, không trăm chín mươi bốn đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Ngô Đức Nhân, đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Điện lực dầu khí Nhơn Trạch 2 để chấp hành.

Số tiền xử lý vi phạm quy định tại Điều 1 (gồm tiền phạt vi phạm hành chính, tiền thuế truy thu, tiền chậm nộp tiền thuế) Công ty Cổ phần Điện lực dầu khí Nhơn Trạch 2 phải nộp vào Tài khoản số: 7111.1054274 của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Quá thời hạn nêu trên, Công ty Cổ phần Điện lực dầu khí Nhơn Trạch 2 không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Điện lực dầu khí Nhơn Trạch 2 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai để thu tiền phạt vi phạm hành chính, tiền thuế truy thu, tiền chậm nộp tiền thuế.

3. Gửi cho Cục Thuế tỉnh Đồng Nai để tổ chức thực hiện Quyết định này.

4. Đoàn thanh tra thuế theo Quyết định số 1632/QĐ-TCT ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thuế. /*pm*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Bộ Tài chính;
- Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuế (TCT);
- Lưu: VT, DNL (2b). *AB*

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH



Phí Văn Tuấn

PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ